TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2026/QĐST-DS	*Thanh Hóa, ngày 06 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THANH HOÁ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Văn Hải.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hoá tham gia phiên họp: Bà Trương Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hoá mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 127/2025/TLST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2025 về việc "Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2026/QĐST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Hoàng Thị P; sinh năm: 1969

Địa chỉ: Thôn Y, xã T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên họp (Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị Đ; sinh năm: 1960

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn Y, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là bà Hoàng Thị Phương trình B:

Bà và ông Phạm Văn T kết hôn năm 1990 có đăng ký kết hôn theo quy định. Đến năm 2007 thì chồng bà chết không để lại di chúc. Bố, mẹ chồng bà là cụ Phạm Văn T1 và cụ Quách Thị L, cụ T1 chết năm 2000 và cụ L chết năm 2022. Bố, mẹ chồng bà có 04 người con là bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1960; ông Phạm Văn T (là chồng bà P); ông Phạm Văn H (đã chết năm 2014) và ông Phạm Văn H1, sinh năm 1976. Năm 1990 khi bà kết hôn với ông T thì bà đã nghe nói bà Phạm Thị Đ đã bỏ nhà đi khoảng từ năm 1989, từ đó đến nay gia đình không có tin tức gì của bà Đ, bà Đ cũng không có liên lạc gì với gia đình. Gia đình đã tìm kiếm nhiều lần nhưng không có tin tức gì của bà Đ. Đến nay bà P đang làm thủ tục yêu cầu chia di sản thừa

kế là quyền sử dụng đất của chồng bà là ông Phạm Văn T, tuy nhiên do ông T chết trước mẹ chồng là cụ Quách Thị L nên việc chia di sản thừa kế liên quan đến hàng thừa kế của bà Đ.

Nay bà Hoàng Thị P yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hóa thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Phạm Thị Đ theo quy định của pháp luật.

-Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Toà án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của bà Hoàng Thị P: Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Phạm Thị Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá nhận định:

[1]. Bà Hoàng Thị P có chồng là ông Phạm Văn T, ông T chết năm 2007. Bà P hiện nay đang làm thủ tục để thừa kế tài sản là quyền sử dụng đất của chồng, tuy nhiên do chồng bà chết trước mẹ chồng là cụ Quách Thị L (Cụ L chết năm 2022). Do đó việc chia tài sản thừa kế liên quan đến những người ở hàng thừa kế thứ nhất của cụ L. Bà Phạm Thị Đ là con gái của cụ L, đồng thời là chị gái của ông T, từ năm 1989 bà Phạm Thị Đ đã đi khỏi địa phương (Thôn Y, xã T, tỉnh Thanh Hóa) không trở về nơi cư trú nữa. Việc này đã được các cấp chính quyền xã T, tỉnh Thanh Hóa xác nhận. Nay bà Hoàng Thị P yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Phạm Thị Đ là đúng quy định tại Điều 64 Bộ luật Dân sự, nên có cở sở chấp nhận.

[2]. Về việc quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú: Người yêu cầu không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[3]. Về lệ phí: Bà Hoàng Thị P phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 2 Điều 27; Điều 35; Điều 39; Điều 149; Điều 366; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 383; Điều 384; Điều 385 và Điều 386 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ 64 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 6; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

- Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Hoàng Thị P: Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Phạm Thị Đ; sinh năm: 1960; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Thôn Y, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Hoàng Thị P phải chịu chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Hoàng Thị P phải chịu 300.000đ (*bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền bà P đã nộp tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa, theo biên lai số 0004327 ngày 24/12/2025. Bà Hoàng Thị P đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Hoàng Thị P có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Bà Phạm Thị Đ có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày đăng tin thông báo. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có QL&NV Liên quan;
- VKSND Khu vực 7 – Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bùi Văn Hải